

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 577/2023/HC-PT

Ngày 25-7-2023

V/v “Khiếu kiện quyết định hành chính,
hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý
đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khương;

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn An và ông Dương Tuấn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đoàn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày từ 18/7/2023 đến ngày 25/7/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 190/2023/TLPT-HC ngày 20 tháng 3 năm 2023. Về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 113/2022/HC-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1652/2023/QĐ-PT ngày 26 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Hoàng Thị S, sinh năm 1948

Địa chỉ: Khu dân cư S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Ngọc H, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số E TX25 Khu phố B, phường T, Quận A, cao thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người bị kiện:

- Ủy ban nhân dân huyện C;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Văn M – Chuyên viên của Phòng T1 (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đinh Thị Việt H1, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số A V phường H, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt);
- Ông Đinh Việt H2, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số A N, phường H, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Vắng mặt);
- Ông Đinh Nho H3, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số A 901 Lakeside A2 Trung tâm đô thị C, phường N, thành phố V (Vắng mặt);
- Bà Đinh Thị Hiền A, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số A V, phường H, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện trình bày:

Vào năm 1990, chấp hành sự phân công của tổ chức, bà Hoàng Thị S cùng chồng là ông Đinh Q (tên gọi khác Đinh Ngọc Q1) ra công tác tại huyện C. Khi đó Côn Đảo còn hoang sơ và thuộc vùng kinh tế xã hội khó khăn. Ông Đinh Q1 được bổ nhiệm là hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông V, kiêm Trưởng phòng giáo dục huyện C và hai nhiệm kỳ làm ủy viên Ban chấp hành huyện ủy Côn Đảo.

Năm 1995, UBND huyện C có chủ trương cấp đất nông nghiệp cho các trưởng đầu ngành trong huyện, mỗi người 2.000m² để tăng gia sản xuất và ổn định cuộc sống. Theo Thông báo số 33/TB.UB ngày 15/02/1996 của UBND huyện C, gia đình bà S được tạm giao 2.000m² đất nông nghiệp tại khu đất H. Sau khi nhận đất và canh tác một thời gian thì UBND huyện C có thông báo khu H là đất quốc phòng nên đã thu hồi lô đất đã tạm giao nêu trên để cấp đổi cho gia đình bà S một lô đất khác có diện tích là 1.500m². Theo Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 03/8/2010 của UBND huyện C (gọi tắt là Quyết định số 555) giao cho gia đình bà S 1.500m² đất nông nghiệp trồng cây lâu năm tại đường H. Ngày 30/12/2010, vợ chồng bà S được UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSD đất) số BC 369582, thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.500m² tại đường H.

Đến ngày 27/12/2013, UBND huyện C ban hành Quyết định số 1528/QĐ-UBND về việc thu hồi thửa đất và hủy bỏ GCNQSDĐ nêu trên của vợ chồng bà S, lý do thu hồi: do cấp sai quy hoạch sử dụng đất (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1528). Vợ chồng bà S đã nộp cho UBND huyện Côn Đảo GCNQSD đất nêu trên.

Theo Thông báo số 50/TB-UBND ngày 18/3/2016 của UBND huyện C tiếp tục cấp đổi cho vợ chồng bà S một thửa đất khác là tại thửa số 122, tờ bản đồ số 41, diện tích 1.430m² cũng tọa lạc tại đường H. Tuy nhiên, đến ngày 16/5/2018, UBND huyện C lại ban hành Công văn số 1213/UBND-TNMT về việc hủy bỏ Thông báo số 50/TB-UBND nêu trên, với lý do chưa thực hiện công tác thu hồi và bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Qua nhiều lần cấp đi, cấp lại mà quyền lợi của vợ chồng bà S vẫn chưa được giải quyết. Đến ngày 29/03/2022 thì chồng bà S là ông Đinh Q1 chết.

Việc UBND huyện C thu hồi diện tích đất 1.500m², thửa đất số 220, tờ bản đồ số 134 đường H đã cấp cho hộ gia đình bà S và hủy bỏ GCNQSD đất đã cấp số BC 369582 là không đúng vì:

- Vợ chồng bà S được sử dụng thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.500m² tại đường H là do cấp đổi khu đất 2.000m² nằm trong khu vực đất an ninh quốc phòng. Việc UBND huyện C đổi vị trí khu đất sang khu vực đất rừng phòng hộ, là lỗi của UBND huyện C.

Thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.500m² đất trồng cây ăn quả lâu năm tại đường H không thuộc trường hợp thu hồi đất mà pháp luật quy định tại điều 38, 39 và điều 40 Luật Đất đai năm 2003. Việc UBND huyện C ban hành Quyết định số 1528 về việc thu hồi đất và hủy bỏ GCNQSD đất đã cấp cho vợ chồng bà S mà không có bất kỳ phương án bồi thường, hỗ trợ hay cấp đổi sang vị trí khác tương đương là trái với quy định tại các điều 49, 50, 51, 52, 53 Nghị Định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007.

Cho đến tận thời điểm này, Quyết định số 555 của UBND huyện C về việc giao đất nông nghiệp cho hộ ông Đình Q1 - thường trú tại khu dân cư số F, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vẫn còn hiệu lực pháp luật vì không bị thu hồi, hủy bỏ bằng một quyết định khác của cấp có thẩm quyền. Thực tế, kể từ thời điểm được UBND huyện C giao đất từ năm 2010 đến nay thì gia đình bà S vẫn quản lý, sử dụng thửa đất này, không có việc bàn giao đất tại thực địa cho nhà nước. Căn cứ vào Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của UBND huyện C thì thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1500m² đất trồng cây ăn quả lâu năm tại đường H đã là đất ở, đất giao thông, đất cây lâu năm và đất nông nghiệp. Vì vậy, lý do để thu hồi đất và hủy bỏ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BC 369582 không còn.

- Quyết định 1528 căn cứ vào khoản 2 Điều 25 Nghị định 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 để thu hồi đất của gia đình ông Đình Q1 là không đúng, vì: Khoản 2 Điều 25 Nghị định 88 quy định chính thu hồi với loại GCNQSD đất đã cấp trái quy định của pháp luật. Việc UBND huyện C đã căn cứ vào quy định này ban hành Quyết định số 1528 để thu hồi diện tích 1.500m² đất theo giấy CNQSDĐ số BC 369582 do UBND huyện C cấp ngày 30/12/2010 cho hộ ông Đình Q1 và bà Hoàng Thị S là không đúng.

- Tại mục 5.1 Kết luận thanh tra số 67/KL-UBND ngày 10/7/2012 có nêu: “Riêng đối với 3 hồ sơ xin chuyển vị trí khu đất do nằm trong khu vực đất quốc phòng (hồ sơ của bà Nguyễn Thị H4, bà Bùi Thị Bích T và ông Đình Q1) và 01 hồ sơ giao đất do bồi thường khi nhà nước thu hồi đất (hồ sơ ông Đỗ Văn N). Các trường hợp này nếu theo quy hoạch sử dụng đất mới của huyện trong thời gian tới được phê duyệt mà phù hợp hoạch (là đất nông nghiệp) thì xem xét cho các hộ gia đình, cá nhân được tiếp tục sử dụng”.

Tuy nhiên, vào thời điểm này bà S biết rằng tại trang 03 của Giấy CNQSDĐ và tài sản khác gắn liền với đất số BC 369582 do UBND huyện C cấp ngày 30/12/2010 cho hộ ông Đình Q1 và bà Hoàng Thị S có cập nhật nội dung: “Thu hồi và hủy bỏ giấy chứng nhận QSDĐ, QSHNƠ và tài sản khác gắn liền với đất số BC 369582 của ông Đình Q1 và bà Hoàng Thị S theo Quyết định số

1528/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của ủy ban nhân dân huyện C” do Giám đốc văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất là ông Võ Thái H5 ký tên và đóng dấu. Như vậy, nếu bà S chỉ yêu cầu UBND huyện C trả lại GCNQSD đất trên mà không yêu cầu hủy bỏ nội dung trên thì GCNQSD đất của bà S không có giá trị pháp lý.

Vì vậy bà S có Đơn khởi kiện ngày 20/6/2022 và ngày 05/9/2022 có đơn khởi kiện và Đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung, đề nghị Tòa án giải quyết:

- Hủy Văn bản số 788/UBND-TNMT ngày 23/03/2022 của Chủ tịch UBND huyện C về việc trả lời đơn đề nghị ngày 22/2/2022 của ông Đinh Q1, Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Hủy Quyết định số 1528 của UBND huyện C về việc thu hồi thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.500m² đất trồng cây ăn quả lâu năm tại đường H và hủy bỏ GCNQSDĐ, QSHNƠ và tài sản khác gắn liền với đất số BC 369582 do UBND huyện C cấp ngày 30/12/2010 cho hộ ông Đinh Q1 và bà Hoàng Thị S - thường trú Khu dân cư S, huyện C do sai quy hoạch sử dụng đất.

- Buộc UBND huyện C cấp lại Giấy chứng nhận QSDĐ, QSHNƠ và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ bà Hoàng Thị S thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.500m² đất trồng cây ăn quả lâu năm tại đường H, huyện C.

Người bị kiện trình bày:

*Quá trình sử dụng đất và các hồ sơ xử lý liên quan đến việc giao đất và Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

Ngày 03/8/2010, UBND huyện C ban hành Quyết định số 555/QĐ- UBND về việc giao đất 1.500m² đất nông nghiệp tại đường H cho hộ ông Đinh Ngọc Q1 - thường trú KDC số 6, huyện C.

Ngày 20/10/2010, ông Đinh Q1 làm Đơn xin cấp GCNQSD đất. Ngày 16/12/2010, Phòng T1 lập Biên bản số 94/TNMT về việc bàn giao đất thực địa. Cùng ngày, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất lập Phiếu thẩm tra hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 20/12/2010, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất lập Phiếu trình số 285/PT.VPĐKQSDĐ về việc thẩm tra hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 29/12/2010, Phòng T1 ban hành Tờ trình số 267/TTr-TNMT về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ngày 30/12/2010, UBND huyện C cấp GCNQSD đất số BC 369582 cho gia đình ông Đinh Q1 và bà Hoàng Thị S đối với thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.500m² đất trồng cây lâu năm tại đường H.

Ngày 10/7/2012, UBND huyện C ban hành Kết luận thanh tra số 67/KL-UBND về việc thanh tra công tác quản lý đất đai và xây dựng nhà ở trên địa bàn huyện C.

Ngày 12/11/2013, Ban T2 ban hành Thông báo kết luận số 1129-TB/TU kết luận về xử lý các trường hợp giao đất, cho thuê đất trái quy hoạch sử dụng đất theo Kết luận thanh tra số 67/KL-UBND ngày 10/7/2012 của UBND huyện C.

Ngày 27/12/2013, UBND huyện C ban hành Quyết định số 1528/QĐ-UBND về việc thu hồi thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.500m² đất trồng cây ăn quả lâu năm tại khu vực A và hủy bỏ GCNQSD đất số BC 369582 do UBND huyện C cấp ngày 30/12/2010 cho hộ ông Đinh Q1 và bà Hoàng Thị S, thường trú tại Khu dân cư S, huyện C do sai quy hoạch sử dụng đất.

***Căn cứ thu hồi đất và hủy bỏ Giấy chứng nhận QSDĐ:**

Qua rà soát, thẩm tra toàn bộ hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, UBND huyện xét thấy vị trí diện tích 1.500m² đất là không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất để giao đất. Do đó, xác định việc giao đất là không đúng với quy định của pháp luật, đây là trường hợp thuộc diện phải thu hồi theo Khoản 1, 2 Điều 25 Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định về việc đình chính và thu hồi đối với loại Giấy chứng nhận đã cấp.

Căn cứ Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 huyện C và Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2006-2010 huyện C được UBND tỉnh B phê duyệt tại Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 23/5/2008 thì vị trí thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.500m² được quy hoạch là đất rừng phòng hộ.

Căn cứ Bản đồ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011 - 2015) huyện C được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 20/3/2014 thì vị trí thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1500m² được quy hoạch: Một phần là đất giao thông (diện tích: 1.041m²); một phần là đất ở (diện tích 159m²), một phần được quy hoạch là đất trồng cây lâu năm (diện tích: 268,7m²), phần diện tích đất còn lại là đất nông nghiệp khác (đất dự trữ phát triển nông nghiệp công nghệ cao). Căn cứ Bản đồ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và cập nhật Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện C được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 thì vị trí thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.500m² được quy hoạch: Một phần là đất giao thông (diện tích: 1.041m²); một phần là đất ở (diện tích 159m²), một phần được quy hoạch là đất trồng cây lâu năm (diện tích: 268,7m²), phần diện tích đất còn lại là đất nông nghiệp khác (đất dự trữ phát triển nông nghiệp công nghệ cao).

Căn cứ Bản đồ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu Trung tâm Côn Sơn huyện C được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1010/QĐ- UBND ngày 28/4/2016 về việc phê duyệt quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu T, huyện C thì vị trí thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1500m² được quy hoạch: Một phần là đất giao thông (diện tích: 1.041m²); một phần là đất ở hiện trạng cải tạo (ký hiệu: OH7.14, diện tích 159m²), một phần được quy hoạch là đất sinh thái tự nhiên (ký hiệu ST7.3, diện tích: 268,7m²), phần diện tích đất còn lại là đất sinh thái. (ký hiệu: ST7.4).

Việc UBND huyện C ban hành Quyết định số 1528 về việc thu hồi diện tích 1.500m² đất trồng cây ăn quả lâu năm tại đường H và hủy bỏ GCNQSD đất số BC 369582 do UBND huyện C cấp ngày 30/12/2010 cho hộ ông Đinh Q1 và bà Hoàng Thị S do sai quy hoạch sử dụng đất và Công văn số 788/UBND-TNMT ngày 23/3/2022 của UBND huyện C về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Đinh Q1, trả lời việc thu hồi đất và hủy bỏ GCNQSD đất đối với thửa đất số

220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.5000m² đất trồng cây lâu năm là đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 15, Điều 31 Luật Đất đai năm 2003; Khoản 1 Điều 28, Điều 42 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ; Điều 21 Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai 2003. Nên UBND Huyện và Chủ tịch UBND huyện C đề nghị Tòa án bác toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị S.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 113/2022/HC-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị S:

- Hủy Văn bản số 788/UBND-TNMT ngày 23/03/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc trả lời đơn đề nghị ngày 22/02/2022 của ông Đinh Q1 về việc đề nghị hủy Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của UBND huyện C và việc trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 369582 do UBND huyện C cấp ngày 30/12/2010 cho hộ ông Đinh Quế .

- Hủy một phần Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc thu hồi thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13 huyện C, cụ thể: Hủy phần diện tích đất khoảng khoảng 268,7m² quy hoạch cho mục đích trồng cây lâu năm.

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện C cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ bà Hoàng Thị S diện tích khoảng 268,7m² quy hoạch cho mục đích trồng cây lâu năm tại thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13 đường H, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, diện tích đất cụ thể do cơ quan có thẩm quyền xác định khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo.

Ngày 11/10/2022, bà Hoàng Thị S kháng cáo toàn bộ bản án, đề nghị Tòa án phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà S.

Ngày 25/10/2022, UBND huyện C kháng cáo toàn bộ bản án, đề nghị Tòa án phúc thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của bà S giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện cho rằng diện tích đất 1.500m² UBND huyện C cấp cho vợ chồng bà S là không đúng với quy hoạch sử dụng đất. Căn cứ vào Kết luận thanh tra số 67/KL- UBND ngày 10/7/2012 của UBND huyện C. Do đó việc UBND huyện Côn Đảo thu hồi đất và hủy bỏ Giấy chứng nhận QSDĐ đã cấp cho ông Q1, bà S là có căn cứ. Nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của UBND huyện C, sửa bản án sơ thẩm, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà S.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, cho rằng: Việc thu hồi đất và hủy bỏ Giấy chứng nhận QSDĐ của gia đình bà S, vì lý do đất cấp không phù hợp quy hoạch sử dụng đất là có căn cứ. Tuy nhiên, cấp đất cho vợ chồng bà S sai quy hoạch là lỗi của cơ quan của Nhà nước đã được

UBND huyện C kết luận tại Kết luận thanh tra số 67/KL- UBND ngày 10/7/2012.

Hiện nay, theo Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện C, thì trong tổng diện tích đất 1.500m² của gia đình bà S bị thu hồi có 268,7m² đất được quy hoạch là đất trồng cây lâu năm, là phù hợp mục đích của UBND huyện C giao cho gia đình bà S, nên việc Tòa án sơ thẩm buộc UBND huyện C phải cấp Giấy chứng nhận QSDĐ đối với diện tích đất 268,7m² nêu trên là có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện và kháng cáo của người bị kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

* Về tổ tụng:

[1]. Ngày 29/9/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tuyên án, bà Hoàng Thị S có mặt. Ngày 11/10/2022, bà S kháng cáo là trong hạn luật định và hợp lệ, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Người bị kiện là UBND huyện C vắng mặt khi tòa tuyên án và nhận được bản án sơ thẩm vào ngày 21/10/2022. Đến ngày 25/10/2022, UBND huyện C kháng cáo nên vẫn trong hạn luật định và hợp lệ, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

*Về nội dung:

[3]. Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ và lời trình bày của các đương sự, thể hiện nội dung sau:

Ông Đinh Q1 (tên gọi khác Đinh Ngọc Q1) là chồng của bà Hoàng Thị S ra công tác tại huyện C từ năm 1990. Được bổ nhiệm là hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông V, kiêm Trưởng phòng giáo dục huyện C và hai nhiệm kỳ làm ủy viên Ban chấp hành huyện ủy Côn Đảo. Năm 1995, UBND huyện C có chủ trương (không có văn bản) cấp đất nông nghiệp cho các trưởng đầu ngành trong huyện mỗi người 2.000m² để tăng gia sản xuất và ổn định cuộc sống.

Theo Thông báo số 33/TB.UB ngày 15/02/1996 của UBND huyện C, gia đình bà S được tạm giao 2.000m² đất nông nghiệp tại khu đất H. Sau khi nhận đất và canh tác một thời gian thì UBND huyện C có thông báo khu H là đất quốc phòng nên đã thu hồi lô đất đã tạm giao nêu trên để cấp đổi cho gia đình bà S một lô đất khác có diện tích là 1.500m². Theo Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 03/8/2010 của UBND huyện C giao cho gia đình bà S 1.500m² đất nông nghiệp trồng cây lâu năm tại đường H. Ngày 30/12/2010, vợ chồng ông Q1, bà S được UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 369582, thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.500m² tại đường H.

Đến ngày 27/12/2013, UBND huyện C ban hành Quyết định số 1528/QĐ-UBND về việc thu hồi thửa đất và hủy bỏ GCNQSDĐ nêu trên của vợ chồng ông Q1, bà S, lý do thu hồi: do cấp sai quy hoạch sử dụng đất.

Ngày 22/2/2022, ông Đinh Q1 có “Đơn đề nghị”. Ngày 23/03/2022, Chủ tịch UBND huyện C ban hành Văn bản số 788/UBND-TNMT về việc trả lời đơn có nội dung bác toàn bộ khiếu nại của ông Đinh Quế .

Căn cứ Điều 79 của Luật Tổ tụng hành chính, các tình tiết và sự kiện nêu trên được các bên đương sự thừa nhận, nên không phải chứng minh.

** Xét tính hợp pháp của Quyết định hành chính thu hồi đất và hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cũng như hành vi hành chính không cấp lại Giấy chứng nhận QSDĐ của UBND huyện C:*

[4]. Căn cứ Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 của huyện C và Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2006-2010 huyện C được UBND tỉnh B phê duyệt tại Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 23/5/2008 thì vị trí thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.500m² tại đường H của ông Q1, bà S được giao và được UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 369582, ngày 30/12/2010, được quy hoạch là đất rừng phòng hộ. Như vậy, theo bản đồ trên thì UBND huyện C giao và cấp Giấy chứng nhận QSDĐ cho ông Q1, bà S diện tích 1.500m² đất trồng cây lâu năm tại đường H trùng với vị trí quy hoạch đất rừng phòng hộ, là trái với quy định của pháp Luật Đất đai, vấn đề này đã được nêu tại Kết luận thanh tra số 67/KL-UBND ngày 10/7/2012 của UBND huyện C.

[5]. Tuy nhiên, theo Bản đồ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011 – 2015), huyện C được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 20/3/2014 thì vị trí diện tích 1.500m² đất nêu trên của ông Q1, bà S được quy hoạch: Một phần là đất giao thông (diện tích: 1.041m²); một phần là đất ở (diện tích 159m²), một phần được quy hoạch là đất trồng cây lâu năm (**diện tích: 268,7m²**), phần diện tích đất còn lại là đất nông nghiệp khác (đất dự trữ phát triển nông nghiệp công nghệ cao); Bản đồ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và cập nhật Kế hoạch sử dụng đất của huyện C được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 thì vị trí diện tích 1.500m² nêu trên của ông Q1 được quy hoạch: Một phần là đất giao thông (diện tích: 1.041m²); một phần là đất ở (diện tích 159m²), một phần được quy hoạch là đất trồng cây lâu năm (**diện tích: 268,7m²**), phần diện tích đất còn lại là đất nông nghiệp khác (đất dự trữ phát triển nông nghiệp công nghệ cao).

[6]. Như vậy, sau khi có Kết luận thanh tra số 67/KL-UBND ngày 10/7/2012 của UBND huyện C và có Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc thu hồi đất và hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Q1, bà S thì sau đó đã có sự thay đổi quy hoạch, trong tổng diện tích 1.500m² đất của ông Q1, bà S được giao có 268,7m² được quy hoạch lại thành “đất trồng cây lâu năm” là phù hợp loại đất ban đầu (đất trồng cây lâu năm) mà UBND huyện C giao cho ông Q1, bà S. Điều này phù hợp với mục 5.1 của Kết luận thanh tra số 67/KL-UBND ngày 10/7/2012 của UBND huyện C: “*Riêng đối với 3 hồ sơ xin chuyển vị trí khu đất do nằm trong khu vực đất quốc phòng (hồ sơ của bà Nguyễn Thị H4, bà Bùi Thị Bích T và ông Đinh Q1) và 01 hồ sơ giao đất do bồi thường khi nhà nước thu hồi đất*

(hồ sơ ông Đỗ Văn N). Các trường hợp này nếu theo quy hoạch sử dụng đất mới của huyện trong thời gian tới được phê duyệt mà phù hợp quy hoạch (là đất nông nghiệp) thì xem xét cho các hộ gia đình, cá nhân được tiếp tục sử dụng”. Do đó, việc Tòa án sơ thẩm hủy một phần Quyết định số 1528/QĐ và buộc UBND huyện C phải cấp Giấy chứng nhận QSDĐ đối với diện tích đất 268,7m² đất nông nghiệp trồng cây lâu năm nêu trên là có căn cứ. Do đó kháng cáo của bà S và kháng cáo của UBND huyện C đối với nội dung nêu trên là không có căn cứ chấp nhận.

* Xét tính hợp pháp của Văn bản số 788/UBND-TNMT ngày 23/3/2022 “Về việc trả lời Đơn đề nghị ngày 22/2/2022 của ông Đinh Q1-Phường H, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu” của Chủ tịch UBND huyện C:

[7]. Sau khi nhận được Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 về thu hồi diện tích 1.500m² và hủy bỏ Giấy chứng nhận QSDĐ của Ủy ban nhân dân huyện C, ông Đinh Q1 đã có “Đơn đề nghị” đề ngày 22/2/2022 có nội dung khiếu nại Quyết định số 1528/QĐ-UBND. Ngày 23/3/2022, Chủ tịch UBND huyện C đã trả lời bằng Văn bản số 788/UBND-TNMT có nội dung bác kiến nghị của ông Q1, giữ nguyên Quyết định số 1528/QĐ-UBND. Căn cứ Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 18 và Điều 31 của Luật Khiếu nại thì “Đơn kiến nghị” ngày 22/2/2022 của ông Đinh Q1 là “Đơn khiếu nại” và Văn bản trả lời số 788/UBND-TNMT ngày 23/3/2022 của Chủ tịch UBND huyện C là “Quyết định giải quyết khiếu nại (Lần đầu), do Chủ Tịch UBND huyện C ban hành là đúng thẩm quyền. Nhưng về hình thức văn bản Chủ tịch UBND huyện C không ban hành bằng quyết định giải quyết khiếu nại là không phù hợp với Điều 31 của Luật Khiếu nại. Tuy nhiên thiếu sót này không ảnh hưởng đến nội dung giải quyết khiếu nại.

[9]. Về nội dung giải quyết khiếu nại, như mục [6] nêu trên đã nhận định: do có sự thay đổi quy hoạch nên trong tổng diện tích 1.500m² đất của ông Q1, bà S được giao có 268,7m² được quy hoạch lại thành “đất trồng cây lâu năm” là phù hợp loại đất ban đầu (đất trồng cây lâu năm) của UBND huyện C giao cho ông Q1, bà S. Phù hợp với mục 5.1 của Kết luận thanh tra số 67/KL-UBND ngày 10/7/2012 của Thanh tra huyện C. Như vậy, văn bản trả lời khiếu nại nêu trên chỉ có một phần trái với mục 5.1 của Kết luận thanh tra số 67/KL-UBND ngày 10/7/2012 của UBND huyện C. Nhưng Tòa án sơ thẩm tuyên hủy toàn bộ Văn bản trả lời khiếu nại số 788/UBND-TNMT là có thiếu sót. Nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của UBND huyện C sửa một phần bản án sơ thẩm đối với nội dung nêu trên.

[10]. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện là có căn cứ; đề nghị bác yêu cầu kháng cáo của người bị kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm là không căn cứ chấp nhận một phần.

[11]. Quan điểm của người bảo vệ quyền lợi cho UBND huyện C đề nghị chấp nhận kháng cáo của UBND huyện C là có căn cứ chấp nhận một phần.

[12]. Án phí hành chính phúc thẩm:

UBND huyện C được chấp nhận một phần kháng cáo nên không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Kháng cáo của bà Hoàng Thị S không được chấp nhận nên bà S phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Tuy nhiên do bà S là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định.

[13]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bà Hoàng Thị S;

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của Ủy ban nhân dân huyện C.

Sửa một phần Bản án hành chính sơ thẩm số 113/2022/HC-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Căn cứ Điều 15, Điều 31 Luật Đất đai ngày 26/11/2003; Khoản 1 Điều 28, Điều 42 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ; Điều 21 Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai 2003. Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 18 và Điều 31 của Luật Khiếu nại; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị S.

- Hủy một phần Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thu hồi diện tích 268,7m² đất được quy hoạch trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, tọa lạc tại đường H, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thực hiện hành vi hành chính cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Hoàng Thị S đối với diện tích 268,7m² đất trồng cây lâu năm nêu trên theo quy định của Luật Đất đai (diện tích đất cụ thể do cơ quan có thẩm quyền đo đạc, xác định khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

- Hủy một phần Văn bản trả lời khiếu nại số 788/UBND-TNMT ngày 23/03/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C đối với nội dung liên quan đến việc thu hồi diện tích 268,7m² đất được quy hoạch trồng cây lâu năm, thuộc thửa đất số 220, tờ bản đồ số 13, tọa lạc tại đường H, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu của ông Đinh Q1 và bà Hoàng Thị S.

2. Án phí hành chính phúc thẩm:

Ủy ban nhân dân huyện C không phải chịu án phí phúc thẩm, hoàn lại cho Ủy ban nhân dân huyện C số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000537 ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bà Hoàng Thị S được miễn án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh BR-VT (1);
- VKSND tỉnh BR-VT (1);
- Cục THADS tỉnh BR-VT (1);
- ĐS (7);
- Lưu VP(3), HS(2).19b.NHT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khương